TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST
Ngày: 08 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và bà Đỗ Thị Vân.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Nhật Trung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu H, sinh năm 1984 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H (đã chết) và bà Hoàng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: + Ngày 28/12/2017, bị Công an phường T, thành phố P, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*;

+ Ngày 22/5/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Hà Nam áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 17/8/2018 Công an thành phố P, tỉnh Hà Nam ra quyết định truy tìm;

+ Ngày 07/01/2019, bị Công an huyện L, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi *"Cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng"*;

Nhân thân: + Ngày 29/9/2016, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam, xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi *"Mua và cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng"*;

+ Ngày 03/3/2017, bị Công an huyện L xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi *"Mua và cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng"*;

+ Ngày 15/3/2017, Công an huyện L xử phạt hành chính số tiền là 350.000 đồng về hành vi *"Mua số lô, số đề trái phép"*;

+ Ngày 24/4/2017, Công an huyện L xử phạt hành chính số tiền là 350.000 đồng về hành vi *"Mua số lô, số đề trái phép"*;

+ Ngày 12/11/2017, bị Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi *"Mua và cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng"*;

+ Ngày 31/12/2017, bị Công an huyện L xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi *"Góp tiền mua ma túy để sử dụng"*;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2019 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Trần Thị C; ông Nguyễn Văn Đ; bà Nguyễn Thị T và bà Trần Thị X; những người làm chứng đều vắng mặt phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 26/6/2019, Nguyễn Hữu H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Win màu đen, không rõ biển kiểm soát, đi từ nhà mình đến nhà ông Nguyễn Văn K chơi. Hòa dựng xe mô tô ở sân rồi vào nằm tại giường phía bên trái của nhà ông K. Khoảng 05 phút sau, lợi dụng nhà ông K không có ai ở nhà nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, H đứng dậy lục trong túi quần dài, màu cỏ úa treo trên mắc áo phát hiện trong túi quần phía sau bên phải có nhiều tờ tiền mệnh giá 500.000đồng, 200.000 đồng, 5.000 đồng và 2.000 đồng. Hòa lấy 18 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, số tiền còn lại H để lại và treo quần lên mắc như cũ, sau đó điều khiển xe mô tô đi khỏi địa phương.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, ông K đi làm về kiểm tra, phát hiện bị mất số tiền 9.000.000 đồng nên đã trình báo sự việc trên với Công an xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Đến ngày 22/7/2019, Nguyễn Hữu H đến Công an xã H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Nguyễn Hữu H, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn K yêu cầu Nguyễn Hữu H bồi thường cho ông số tiền 9.000.000 đồng đã trộm cắp. Đến nay bị cáo vẫn chưa bồi thường được khoản tiền nào.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSLN ngày 16/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Hữu H về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa:

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H từ 15 đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Hữu H bồi thường cho ông Nguyễn Văn K số tiền 9.000.000 đồng; bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm.

+ Bị cáo Nguyễn Hữu H không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

+ Bị hại ông Nguyễn Văn K nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Nguyễn Hữu H tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ ngày 26/6/2019, tại nhà ông Nguyễn Văn K ở thôn P2, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác trong quản lý tài sản, Nguyễn Hữu H có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 9.000.000 *(Chín triệu)* đồng của ông Nguyễn Văn K. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần bị các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Đây cũng là những tình tiết cần xam xét khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tôi bị cáo đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội; từ năm 2017 đến năm 2019 bị cáo đã 05 lần cộng tác giúp Công an huyện L đấu tranh, bắt giữ các đối tượng phạm tội về ma túy, phạm tội cở bạc trên địa bàn huyện, nên xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở đánh giá tính chất của vụ án, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xét thấy cần áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo, bảo đảm an ninh trật tự phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Văn K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 9.000.000 đồng là tài sản bị cáo đã trộm cắp là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được thực hiện theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với chiếc xe mô tô bị cáo điều khiển đến nhà ông K. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên bị cáo mượn của anh Mai Văn C, sinh năm 1983; trú tại: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam để đi lại sau đó bị cáo đã trả lại cho anh C. Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập nhưng anh C không có mặt tại địa phương.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu H phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 22/7/2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 và 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn K số tiền 9.000.000 *(chín triệu)* đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền bồi thường thiệt hại cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu H phải chịu 200.000 *(hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 *(Ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam.
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đỗ Quốc Huy